

Số: 243
 Ngày: 21/11/19
 Tên:
 Hồ sơ số:
 Tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với
 tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

Số 327 - KH/TU

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Ban Thường vụ Thành ủy xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NGUYÊN TẮC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện; công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trách nhiệm.
3. Bảo đảm thống nhất, đồng bộ, liên thông trong cả hệ thống chính trị.
4. Lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm gốc; kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo chủ yếu trong đánh giá, xếp loại hàng năm.
5. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; người đứng đầu, cá nhân lãnh đạo, quản lý được phân công phụ trách lĩnh vực, địa bàn với kết quả hoạt động, hiệu quả công tác của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

III. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH, PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình

1.1. Tập thể

a) Ban Thường vụ Thành ủy (có kế hoạch riêng); ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy; đảng ủy và chi ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận; chi ủy chi bộ trực thuộc (chi bộ không có chi ủy thì không kiểm điểm).

b) Đảng đoàn Hội đồng nhân dân thành phố, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Đảng đoàn Liên đoàn Lao động thành phố, Đảng đoàn Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam thành phố, Đảng đoàn Hội Nông dân Việt Nam thành phố, Đảng đoàn Hội Cựu chiến binh Việt Nam thành phố, Ban Thường vụ Thành Đoàn, Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật thành phố, Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Văn học - Nghệ thuật thành phố, Đảng đoàn Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố, Đảng đoàn Đoàn Luật sư thành phố, Đảng đoàn Hội Luật gia thành phố; Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố, Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân thành phố, Ban cán sự đảng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố.

c) Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố; Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp thành phố.

d) Tập thể lãnh đạo các ban Thành ủy, cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy; tập thể lãnh đạo các sở, ban - ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố.

đ) Tập thể Ban Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố; Hội đồng thành viên các tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

e) Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện; tập thể lãnh đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện và tương đương.

g) Thường trực Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn; ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, xã, thị trấn; ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội phường, xã, thị trấn (Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh), ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở ở các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh,...).

h) Các tập thể khác do ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy quy định.

1.2. Cá nhân

a) Đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải kiểm điểm. Đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng.

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp (gồm cán bộ; công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; viên chức quản lý; người quản lý doanh nghiệp nhà nước; người quản lý doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước không chi phối là đảng viên; người giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân từ cấp thành phố đến cơ sở).

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy nếu không có ban thường vụ) của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ hoặc cấp ủy).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí ủy viên ban thường vụ Thành ủy, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí ủy viên ban chấp hành Đảng bộ thành phố, đảng bộ quận, huyện, đảng bộ cấp trên cơ sở kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm thêm ở nơi khác mà mình là thành viên lãnh đạo hoặc do cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước. Nếu trong năm có các kết luận thanh tra, kiểm tra; bị kiểm điểm, phê bình, xử lý kỷ luật phải kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung kết luận hoặc khắc phục các khuyết điểm, vi phạm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên

a) Đối với đảng viên là người đã nghỉ hưu, nghỉ việc không tham gia công tác tại địa phương; người lao động tự do, công nhân lao động làm việc trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập

- Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật.

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên theo quy định.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm; xử lý kỷ luật trong năm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

b) Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước; người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước chi phối; người đã nghỉ hưu, nghỉ việc nhưng có tham gia công tác

Ngoài kiểm điểm các nội dung nêu tại điểm a) ở trên còn kiểm điểm thêm các nội dung sau:

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ.

+ Việc thực hiện quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) được giao.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

- Về tác phong, lề lối làm việc.

+ Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.

+ Tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

3.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

(Bao gồm đảng viên là người đã nghỉ hưu, nghỉ việc có tham gia công tác và giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở địa phương, cơ quan, đơn vị).

Ngoài những nội dung nêu tại khoản 3.2 ở trên, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

- Trách nhiệm của cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm (nếu có) của tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01-KĐĐG và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02-KĐĐG.

b) Gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên gọi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân và nội dung cần gọi ý kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; kiểm điểm cán bộ, công chức, viên chức trước, kiểm điểm đảng viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên xây dựng kế hoạch, lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gọi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ các ban tham mưu, giúp việc của cấp ủy dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới báo cáo cấp ủy.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình, phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng.

- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại của ngành dọc cấp trên đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp ở địa phương, cơ quan, đơn vị. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá công chức, viên chức. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại người đứng đầu. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do người đó đứng đầu.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ quận, huyện, đảng bộ cấp trên cơ sở và đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy.

- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.

- Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở hoặc đảng bộ bộ phận.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân

công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (hoặc bị xử lý kỷ luật nhưng do tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại

a) Tự đánh giá, xếp loại

Các cấp ủy (chi bộ nếu không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

b) Thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại

- Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ quận, huyện; đảng bộ cấp trên cơ sở và đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy.

- Ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy cơ sở quyết định đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

1.5. Cách thức thực hiện: Giao Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn cụ thể.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ thành phố (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Đối với đảng viên là người đã nghỉ hưu, nghỉ việc không tham gia công tác, người lao động tự do, công nhân lao động làm việc trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, doanh nghiệp có vốn nước ngoài, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật.

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

+ Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

- Về thực hiện nhiệm vụ của đảng viên theo quy định.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

b) Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước; người lao động trong các doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước chi phối; người đã nghỉ hưu, nghỉ việc nhưng có tham gia công tác

Ngoài các tiêu chí nêu tại điểm a) ở trên còn đánh giá thêm các tiêu chí sau:

- Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

+ Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân,...

+ Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

- Về tác phong, lề lối làm việc.

+ Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.

+ Tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy cơ sở hoặc chi bộ cơ sở xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện: Giao Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn cụ thể.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

- Đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Thành ủy.
- Tập thể lãnh đạo các sở, ban - ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố; Hội đồng quản trị Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố; Hội đồng thành viên tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.
- Ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở.
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy.
- Thường trực Hội đồng nhân dân; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn.
- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, phường, xã, thị trấn; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện và tương đương; ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội phường, xã, thị trấn và cấp cơ sở ở cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.
- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Đối với đảng đoàn, ban cán sự đảng; ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; các đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở
 - + Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.
 - + Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
 - + Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, nhiệm vụ chuyên môn được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm.
 - + Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

- Đối với tập thể lãnh đạo cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Thành ủy, quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy
 - + Việc tham mưu cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chủ trương, chương trình, kế hoạch công tác của cấp ủy trong năm.
 - + Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ đối với cấp ủy cấp dưới.
 - + Kết quả công tác tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện, phường, xã, thị trấn
 - + Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cấp ủy cùng cấp.
 - + Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.
 - + Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.
- Đối với ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quận, huyện, phường, xã, thị trấn; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện và tương đương; ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội phường, xã, thị trấn và cấp cơ sở.
 - + Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo, hướng dẫn của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên.
 - + Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp ủy cùng cấp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên giao trong năm.
 - + Kết quả thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Đối với Hội đồng quản trị Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố, Hội đồng thành viên các tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố
 - + Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
 - + Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của tổng công ty, công ty; việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước; việc chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- + Việc chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp
 - + Việc thực hiện các chế độ, chính sách chăm lo đời sống đối với người lao động.
- c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (hoặc bị xử lý kỷ luật nhưng do tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền đánh giá, xếp loại

a) Tự đánh giá, xếp loại

Các tập thể lãnh đạo, quản lý tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại

- Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể lãnh đạo, quản lý sau:

+ Đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Thành ủy.

+ Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy.

+ Ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở; đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy.

- Ủy ban nhân dân thành phố trình Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể lãnh đạo, quản lý sau:

+ Tập thể lãnh đạo các sở, ban - ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện.

+ Hội đồng quản trị Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố; Hội đồng thành viên các tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

- Ban thường vụ quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể lãnh đạo, quản lý sau:

+ Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở trực thuộc.

+ Các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân quận, huyện; các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, tổ chức, đơn vị tương đương.

+ Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội quận, huyện và tương đương.

- Đảng ủy, chi ủy (chi bộ nếu không có chi ủy) cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể lãnh đạo, quản lý sau:

+ Đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc.

+ Thường trực Hội đồng nhân dân phường, xã, thị trấn; các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp cơ sở.

+ Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội phường, xã, thị trấn hoặc cấp cơ sở.

3.5. Cách thức thực hiện: Giao Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn cụ thể.

4. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

4.1. Đối tượng

Tất cả cán bộ, công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; viên chức quản lý; người quản lý doanh nghiệp nhà nước; kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý tại doanh nghiệp có vốn nhà nước; người giữ chức vụ lãnh đạo, chỉ huy trong Quân đội nhân dân và Công an nhân dân từ cấp thành phố đến cơ sở.

4.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị

+ Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

+ Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.

+ Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

+ Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống

+ Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

+ Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.

+ Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp.

+ Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

- Ý thức tổ chức kỷ luật

+ Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác.

+ Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác.

+ Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

+ Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.

+ Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan.

- Tác phong, lề lối làm việc

+ Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.

+ Hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

* Tiêu chí chung

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.

- Quan hệ, phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng và thực hiện chương trình hành động hàng năm của cá nhân để tập thể chi bộ góp ý và kiểm tra, giám sát thực hiện.

* Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan tham mưu của Đảng

+ Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu, đề xuất, ban hành, sơ kết, tổng kết các chủ trương, đường lối, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và nhiệm vụ chính trị được giao.

+ Hướng dẫn, giám sát, kiểm tra.

+ Thẩm định, thẩm tra các nghị quyết, chính sách, giải pháp của cấp ủy về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và các nhiệm vụ chính trị được giao.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan hành chính nhà nước

+ Thực hiện chức năng quản lý nhà nước; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

+ Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, cải cách hành chính,... theo ngành, lĩnh vực từ trung ương đến địa phương.

+ Thực hiện cải cách hành chính, chế độ công chức, công vụ; chỉ đạo, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân thuộc thẩm quyền.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan dân cử

+ Xây dựng, thẩm định, thẩm tra, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

+ Tham mưu để cơ quan có thẩm quyền quyết định những vấn đề quan trọng.

+ Thực hiện chức năng giám sát hoặc chức năng khác được giao theo luật định.

+ Phối hợp tổ chức tiếp xúc, giải quyết các kiến nghị hợp pháp, chính đáng của cử tri.

- Đối với cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

+ Nắm tình hình nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

+ Tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó với nhân dân, là cầu nối giữa nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

+ Tổ chức thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và tầng lớp nhân dân.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, chỉ huy lực lượng vũ trang

+ Tham mưu, trực tiếp hoặc phục vụ tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, quy định của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

+ Xây dựng lực lượng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, vững mạnh về chính trị, sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

+ Đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch; đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

+ Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý tòa án nhân dân

+ Tổ chức công tác giải quyết, xét xử các loại vụ việc và thi hành án theo quy định của pháp luật bảo đảm tiến độ, chất lượng, không để xảy ra án oan, sai, bị hủy.

+ Tổng kết công tác xét xử; tham mưu xây dựng các văn bản luật, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền, hướng dẫn, bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử.

+ Thực hiện cải cách tư pháp; quản lý, xây dựng ngành; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân theo thẩm quyền.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý viện kiểm sát nhân dân

+ Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp theo quy định của pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng; không để xảy ra truy tố oan, sai.

+ Thực hiện công tác điều tra; tham mưu xây dựng pháp luật; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

+ Thực hiện cải cách tư pháp; quản lý xây dựng ngành; tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật.

+ Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Hoàn thành các nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp đối với Nhà nước.

+ Kết quả hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể chính trị - xã hội ở doanh nghiệp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

4.3. Khung tiêu chuẩn các mức xếp loại chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành với chất lượng, hiệu quả cao, đúng tiến độ; có sáng kiến, giải pháp được áp dụng trong thực tế đạt hiệu quả.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ, trong đó ít nhất 70% đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó ít nhất 80% hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, 100% các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ đều hoàn thành nhưng có tối đa 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc 1 trong 5 trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá là có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.

- Có trên 50% các tiêu chí về chức trách, nhiệm vụ được đánh giá không hoàn thành.

- Địa phương, cơ quan, đơn vị phụ trách hoàn thành dưới 50% các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao hoặc đề ra.

- Cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

4.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Tự đánh giá, xếp loại: Cán bộ lãnh đạo, quản lý tự đánh giá, xếp loại.

b) Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

- Thẩm quyền xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thực hiện theo Quyết định 3008-QĐ/TU ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Ban Thường vụ Thành ủy quy định về phân cấp quản lý cán bộ. Trong đó, thực hiện phân cấp đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý như sau:

+ Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ đối với các chức danh: Phó trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố; bí thư, phó bí thư quận ủy, huyện ủy; bí thư đảng ủy trực thuộc Thành ủy; chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện; cấp trưởng sở, ban - ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố và các cơ quan, đơn vị tương đương (thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý); cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố, chủ tịch Hội đồng thành viên, tổng giám đốc (giám đốc) các tổng công ty, công ty (đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước chi phối) thuộc Ủy ban nhân dân thành phố; cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy. Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành kế hoạch thực hiện riêng.

+ Giao Ban Tổ chức Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và các cơ quan, đơn vị có liên quan thông báo xác nhận kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ đối với các chức danh: Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; phó bí thư đảng ủy

cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy; cấp phó sở, ban - ngành, cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố và các cơ quan, đơn vị tương đương (thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý); cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên ban kiểm soát, phó tổng giám đốc (phó giám đốc) các tổng công ty, công ty (là doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước chi phối) và Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố; người đại diện vốn nhà nước giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các doanh nghiệp cổ phần có vốn nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân thành phố.

+ Phân cấp ban thường vụ quận ủy, huyện ủy đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ đối với các chức danh: Ủy viên ban thường vụ quận ủy, huyện ủy; phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện.

+ Phân cấp ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ đối với các chức danh: Ủy viên ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở.

4.5. Cách thức thực hiện: Giao Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn cụ thể.

5. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

5.1. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy lựa chọn những tổ chức đảng, đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu, đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, 5 năm liền và đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xét khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền, đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

5.2. Giao Ban Tổ chức Thành ủy hướng dẫn cụ thể về quy trình, hồ sơ, thủ tục đề xuất và xem xét khen thưởng.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Tổ chức Thành ủy

- Hướng dẫn cụ thể về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm (hoàn thành trong 10 ngày làm việc sau khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch này)

- Hướng dẫn về khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu trong năm, 5 năm liền và đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm, 5 năm liền ngay sau khi ban hành hướng dẫn về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy việc gọi ý kiểm điểm đối với ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý, trình Thường trực Thành ủy chậm nhất ngày 30 tháng 11 hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với đảng bộ quận, huyện; đảng bộ cấp trên cơ sở và đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ các trường hợp được phân cấp cho các đơn vị), hoàn thành chậm nhất ngày 15 tháng 02 năm sau liền kề.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy tổ chức thẩm định và tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy xem xét khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền và đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền hoàn thành chậm nhất ngày 31 tháng 5 năm sau liền kề.

- Tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm của Đảng bộ thành phố, trình Ban Thường vụ Thành ủy chậm nhất ngày 01 tháng 3 năm sau liền kề để báo cáo Ban Tổ chức Trung ương chậm nhất ngày 15 tháng 3 năm sau liền kề.

2. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố

- Xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể lãnh đạo các sở, ban - ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện; Hội đồng quản trị Liên hiệp Hợp tác xã Thương mại thành phố, Hội đồng thành viên các tổng công ty, công ty thuộc Ủy ban nhân dân thành phố. Thông báo kết quả đến các tập thể được đánh giá trước ngày 15 tháng 01 năm sau liền kề và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Ban Tổ chức Thành ủy chậm nhất ngày 20 tháng 01 năm sau liền kề.

- Có ý kiến đề xuất về đánh giá, xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ các chức danh đã được phân cấp cho ban thường vụ quận ủy, huyện ủy và phân cấp cho ban thường vụ đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy đánh giá, xếp loại); gửi về Ban Tổ chức Thành ủy trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy; đối với các trường hợp cần để lại để thẩm tra, xác minh làm rõ thì thông báo Ban Tổ chức Thành ủy biết, có nêu rõ lý do để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

- Hướng dẫn về tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại hàng năm đối với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn; các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện và sở, ban - ngành, các cơ quan tương đương gắn với đánh giá thi đua hàng năm (hoàn thành trong 15 ngày làm việc sau khi Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch này).

3. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách các tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị; các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố có ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý bằng văn bản trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Ban Tổ chức Thành ủy; đối với các trường hợp cần để lại để thẩm tra, xác minh làm rõ thì thông báo Ban Tổ chức Thành ủy biết, có nêu rõ lý do để báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy.

4. Giao các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù (có lập đảng đoàn) cấp thành phố tổ chức thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng (nếu có) hàng năm của tập thể lãnh đạo đơn vị, cơ quan, tổ chức mình; tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Ban Tổ chức Thành ủy chậm nhất là ngày 20 tháng 01 năm sau liền kề.

5. Giao các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm ở địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị; thời gian hoàn thành của cấp cơ sở và cấp trực thuộc đảng ủy cơ sở chậm nhất ngày 10 tháng 01 năm sau liền kề; cấp quận, huyện và cấp trên cơ sở chậm nhất ngày 15 tháng 01 năm sau liền kề.

- Tổng hợp kết quả đề xuất đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ thuộc diện do Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá, xếp loại hoặc Ban Tổ chức Thành ủy xác nhận, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Ban Tổ chức Thành ủy chậm nhất ngày 20 tháng 01 năm sau liền kề.

- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hàng năm của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị (gồm báo cáo và các biểu thống kê số liệu), báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Ban Tổ chức Thành ủy chậm nhất ngày 30 tháng 01 năm sau liền kề.

6. Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 242-KH/TU ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy về tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (*để báo cáo*),
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn,
- Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Văn phòng Thành ủy (đ/c Trần Thế Thuận,
đ/c Trần Anh Tuấn, Phòng TH/Nam),
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Võ Thị Dung

PHỤ LỤC**Tóm tắt các mốc thời gian hoàn thành**

1. Công tác triển khai quán triệt đối với quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy và cấp cơ sở hoàn thành chậm nhất ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Thời gian chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể và bản kiểm điểm cá nhân chậm nhất 05 ngày sau ngày tổ chức triển khai, quán triệt của cấp cơ sở.

3. Các tập thể, cá nhân được lấy ý kiến góp ý cho báo cáo kiểm điểm của các tập thể lãnh đạo, quản lý phải có thông tin phản hồi cho cơ quan, tổ chức, đơn vị gửi đề nghị chậm nhất là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

4. Thời gian báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý lên cấp trên như sau:

4.1. Đảng bộ bộ phận và chi bộ trực thuộc: báo cáo lên đảng bộ cơ sở chậm nhất ngày 07 tháng 01 năm sau liền kề.

4.2. Cấp cơ sở: báo cáo lên cấp quận, huyện hoặc cấp trên cơ sở chậm nhất ngày 15 tháng 01 năm sau liền kề

4.3. Các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở và đảng ủy cơ sở trực thuộc Thành ủy: báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tổ chức Thành ủy) 02 nội dung như sau:

- Kết quả tự đánh giá, xếp loại đảng bộ quận, huyện, cấp trên cơ sở, cấp cơ sở trực thuộc Thành ủy; ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Thành ủy; cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện do Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá, xếp loại hoặc do Ban Tổ chức Thành ủy xác nhận kết quả đánh giá, xếp loại (kèm đầy đủ hồ sơ theo quy định) chậm nhất ngày 22 tháng 01 năm sau liền kề

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng cấp cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp quận, huyện và tương đương, cấp cơ sở (gồm báo cáo và các biểu thống kê số liệu) chậm nhất ngày 07 tháng 02 năm sau liền kề.

5. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy; Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội đặc thù (có lập đảng đoàn) cấp thành phố, báo cáo kết quả kiểm điểm của

tập thể lãnh đạo; kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng đoàn và ủy viên đảng đoàn; ban cán sự đảng và ủy viên ban cán sự đảng và cán bộ cấp trưởng, cấp phó của cơ quan, tổ chức, đơn vị lên Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Ban Tổ chức Thành ủy chậm nhất là **ngày 20 tháng 01 năm** sau liền kề.

6. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố hoàn thành đánh giá, xếp loại các tập thể lãnh đạo sở, ban - ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp thành phố; tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân quận, huyện. Thông báo kết quả đến các tập thể được đánh giá trước ngày 15 tháng 01 năm sau liền kề và báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy thông qua Ban Tổ chức Thành ủy chậm nhất ngày 20 tháng 01 năm sau liền kề.

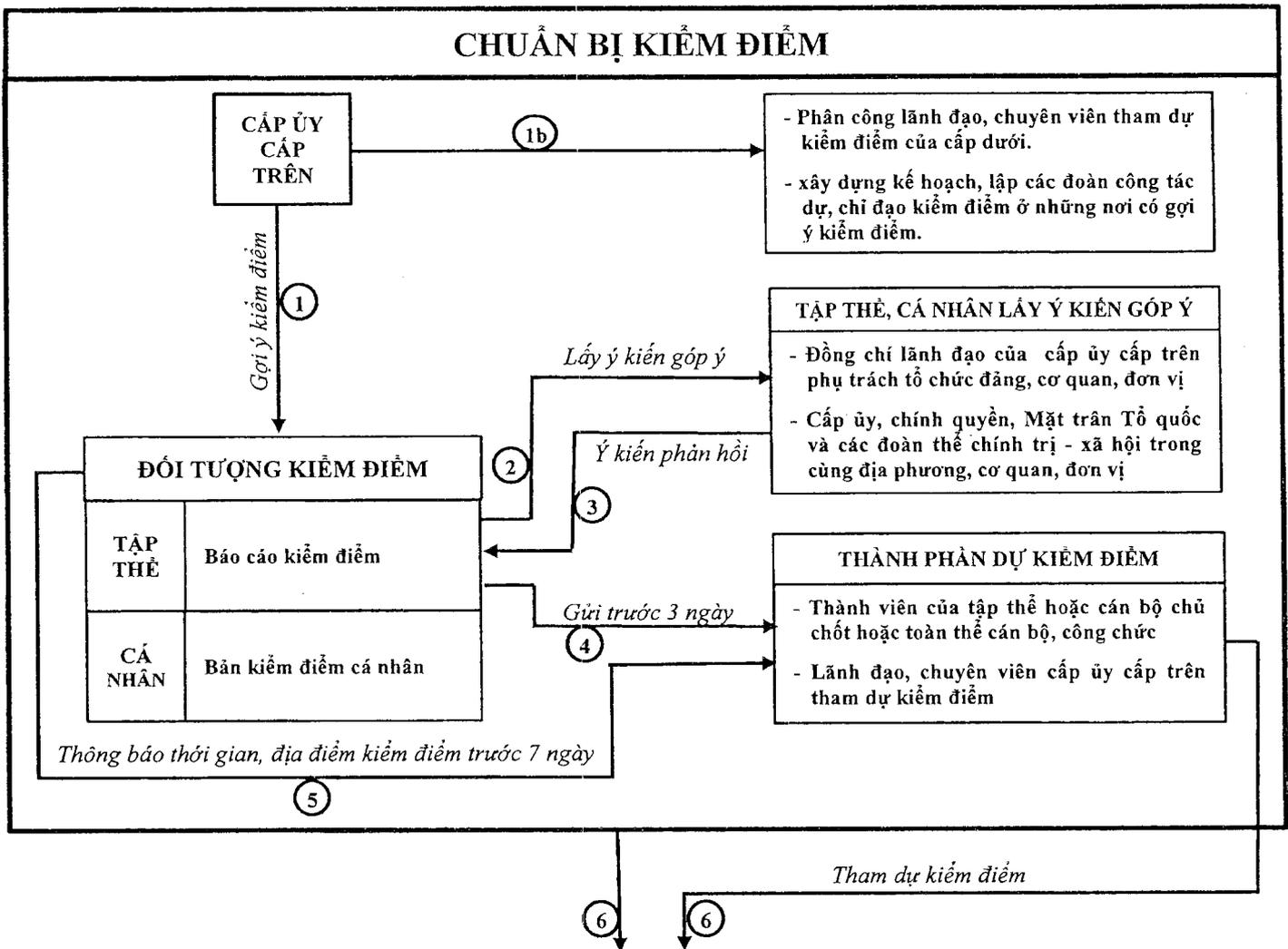
7. Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với đảng bộ quận, huyện; đảng bộ cấp trên cơ sở và đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành ủy; ban thường vụ cấp ủy cấp trên cơ sở, đảng ủy cấp cơ sở trực thuộc Thành ủy và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (trừ các trường hợp được phân cấp cho các đơn vị) chậm nhất ngày 22 tháng 02 năm sau liền kề.

8. Ban Tổ chức Thành ủy tham mưu tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm của Đảng bộ thành phố, trình Ban Thường vụ Thành ủy chậm nhất ngày 01 tháng 3 năm sau liền kề.

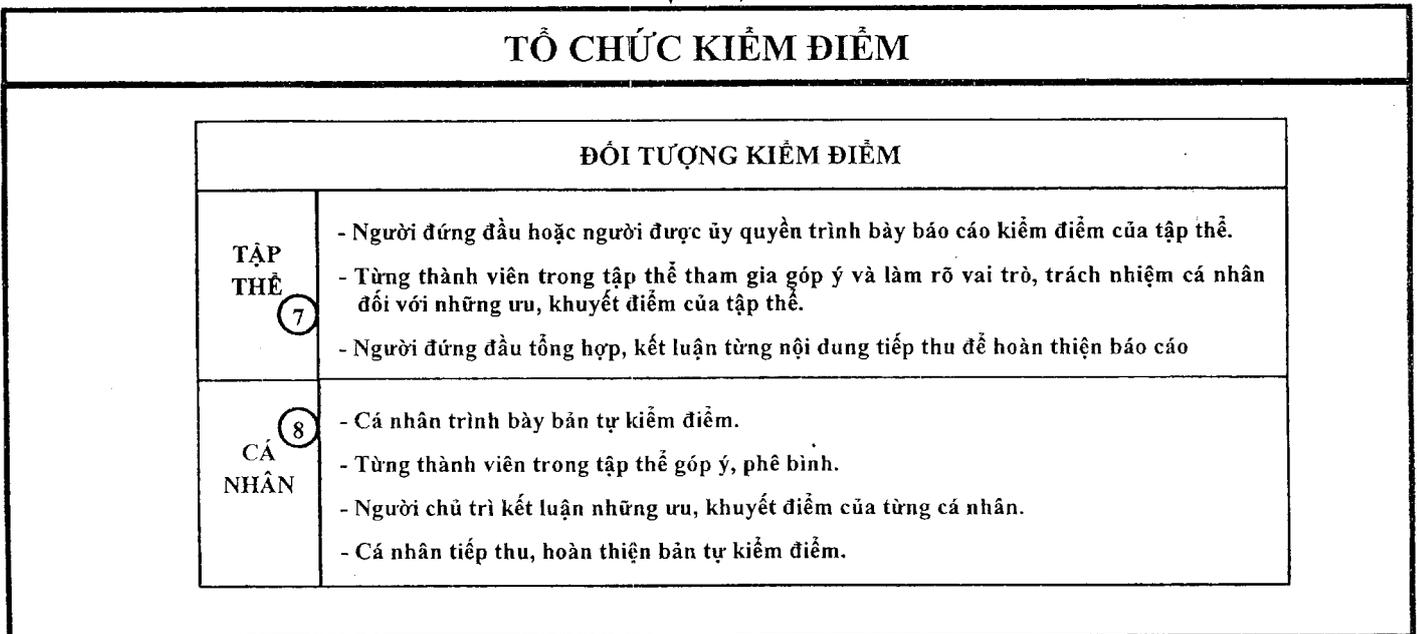
9. Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, hoàn chỉnh báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp hàng năm của Đảng bộ thành phố, báo cáo Ban Tổ chức Trung ương trước ngày 15 tháng 3 năm sau liền kề.

SƠ ĐỒ QUY TRÌNH KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ, CÁ NHÂN

CHUẨN BỊ KIỂM ĐIỂM



TỔ CHỨC KIỂM ĐIỂM



SƠ ĐỒ TRÌNH TỰ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI
ĐẢNG BỘ VÀ BAN THƯỜNG VỤ CẤP ỦY QUẬN, HUYỆN, CẤP TRÊN CƠ SỞ;
ĐẢNG BỘ VÀ ĐẢNG ỦY CƠ SỞ TRỰC THUỘC THÀNH ỦY

